

Số: 478/BC-CĐĐS

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

V/v tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm, dự kiến công tác 6 tháng cuối năm 2020

Căn cứ Điều lệ Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 846/QĐ-ĐS quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng trường quý I/2020;

Ban giám Hiệu tổng hợp kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 và dự kiến kế hoạch hoạt động cơ bản 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

I. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2020:

1. Về kết quả đào tạo

1.1. Tổng số học sinh tính đến 30/6/2020 (Bao gồm cả số năm trước chuyển sang và số tuyển mới trong 6 tháng đầu năm 2020).

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường	So sánh với cùng kỳ 2019	
	Hà Nội	PH ĐN	PH PN		Tăng (giảm)	Tỷ lệ %
1.Cao đẳng, Cao đẳng nghề	0	75	88	163	-141	53.62%
2.Trung cấp, trung cấp nghề	304	76	132	512	-288	56.30%
3. Sơ cấp (cả lái xe ô tô, xe nâng hàng)	279	183	945	1.407	694	197.34%
- Lái xe ô tô	0	0	829			
- Lái xe nâng hàng	0	0	30			
- Các ngành/ngành khác	279	183	116			
4. Bồi dưỡng nghiệp vụ	243	18	70	331	331	
5. An toàn vệ sinh lao động	1.811	2.209	108	4.128	3129	
6. Khác (liên kết đào tạo đại học, sau ĐH; tin học, NN, ...)	148	0	501	649	-4840	11.82%
- Liên kết đào tạo đại học	118	0	491			
- Liên kết đào tạo tin học, ngoại ngữ....	30	0	10			
Tổng cộng	2.785	2.561	1.844	7.190	-1115	86.34%

* Trong đó số tuyển mới trong 6 tháng đầu năm 2020 (từ 01/01/2020 đến 30/6/2020):

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường
	Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH PN	
1. Cao đẳng, Cao đẳng nghề	0	0	0	0
2. Trung cấp, trung cấp nghề	12	0	0	12
3. Sơ cấp (cả lái xe ô tô, xe nâng hàng)	131	124	478	733
- Lái xe ô tô	0	0	380	
- Lái xe nâng hàng	0	0	21	
- Các ngành/ngành khác	131	124	77	
4. Bồi dưỡng nghiệp vụ	243	18	70	331
5. An toàn vệ sinh lao động	1.811	2.209	108	4.128
6. Khác (liên kết đào tạo đại học, sau ĐH; tin học, NN, ...)	0	0	10	10
Tổng cộng	2.197	2.351	666	5.214

1.2. Về chất lượng đào tạo

a) Xếp loại kết quả học tập HSSV 6 tháng đầu năm 2020

Khu vực	HSSV chính quy đã tổng kết kỳ I	Xếp loại kết quả học tập kỳ II năm học 2019-2020									
		XS	Tỷ lệ %	Giỏi	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
Hà Nội	166	0	0	4	2.41%	53	31.93%	75	45.18%	34	20.48%
Đà Nẵng	151	0	0	9	5.96%	68	45.03%	42	27.81%	32	21.19%
Bình Dương	232	0	0	17	7.33%	78	33.62%	88	37.93%	49	21.12%

b) Kết quả tốt nghiệp 6 tháng đầu năm 2020:

Tổng số học sinh, sinh viên chính quy tốt nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2020 là 500 HSSV/501 HSSV đạt: 99,80 %

Tỷ lệ tốt nghiệp 6 tháng đầu năm 2020 đạt loại khá, giỏi trở lên là: 302/500 HSSV đạt 60,40 %

1.3. Kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên 6 tháng đầu năm 2020:

Kết quả chung toàn trường: Xuất sắc 08 HSSV (đạt 1,46 %); Tốt 196 HSSV (đạt 35,70 %); Khá 170 HSSV (đạt 30,97 %); Trung bình Khá 139 HSSV (đạt 25,32 %); Trung bình 36 HSSV (đạt 6,56 %). Trong đó kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo như sau:

Khu vực	Số lượng HSSV chính quy đã tổng kết kỳ I	Xếp loại và tỷ lệ									
		Xuất sắc	Tỷ lệ %	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
Hà Nội	166	2	1.20%	48	28.92%	56	33.73%	46	27.71%	14	8.43%
Đà Nẵng	151	1	0.60%	50	33.11%	23	15.23%	70	46.36%	7	4.64%
Bình Dương	232	5	3.01%	98	42.24%	91	39.22%	23	9.91%	15	6.47%

2. Công tác bảo đảm chất lượng đào tạo, NCKH và Hợp tác quốc tế:

2.1. Chương trình đào tạo:

Tổ chức thẩm định 04 chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng đối tượng tuyển sinh đầu vào 9/12;

Lập kế hoạch, tổ chức triển khai xây dựng chương trình đào tạo đường sắt đô thị cho Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội (Hà Nội Metro) và Công ty TNHH MTV đường sắt đô thị số 1 (Sài Gòn Metro);

Lập kế hoạch, tổ chức triển khai xây dựng chương trình đào tạo BDNV theo kế hoạch đào tạo năm 2020 cho các Công ty CP trong ngành Đường sắt và các Công ty có đường sắt chuyên dùng;

2.2. Giáo trình:

Lập kế hoạch, tổ chức triển khai xây dựng giáo trình đường sắt đô thị đào tạo cho Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội (Hà Nội Metro) và Công ty TNHH MTV đường sắt đô thị số 1 (Sài Gòn Metro)

2.3. Công tác nghiên cứu khoa học

Lập kế hoạch và triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học năm 2020 và tiếp tục thực hiện, hoàn thiện các đề tài nghiên cứu khoa học năm 2019

Triển khai xây dựng định mức Kinh tế- Kỹ thuật trình độ cao đẳng, trung cấp cho các nghề: Lái tàu đường sắt; Điều hành chạy tàu hỏa; Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt.

Triển khai xây dựng chuẩn đầu ra trình độ cao đẳng, trung cấp cho nghề: Thông tin tin hiệu đường sắt

3. Thực hiện chế độ chính sách và công tác nhân sự

3.1. Về chế độ chính sách, lao động và thu nhập

Tổng số lao động toàn trường có mặt đến 30/6/2020: 190 người (06 khoán việc; 06 người nghỉ không lương).

Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động: thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên cho 31 người; nâng lương trước thời hạn cho 02 người; tăng hệ số thâm niên vượt khung cho 14 người; tăng thâm niên nghề giảng viên cho 55 người; thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, thai sản cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Đảm bảo bố trí đủ việc làm cho người lao động, trả lương và ăn ca đúng thời hạn. Riêng trả công khuyến khích chất lượng công tác tháng tạm dừng từ tháng 3/2020. Mức bình quân thu nhập 6 tháng đầu năm 2020 là: 7.560.615 đồng, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 11,80% (năm 2019 là 8.572.017 đồng).

Bảng số liệu 6 tháng đầu năm 2020 cụ thể như sau:

TT	Khoản chi	Hà Nội	Đà Nẵng	Bình Dương	Toàn trường
1	Tiền lương đã trừ BHXH	3.582.504.038	1.036.171.067	2.080.971.918	6.699.647.023
2	Trả phụ cấp giáo viên	412.490.411	185.432.631	290.417.308	888.340.350
3	Năng suất (ABC)	142.276.200	39.693.248	243.965.603	425.935.051
4	Trả tiền dạy vượt giờ	-	-	-	-
5	Lễ, Tết, Du lịch (cả tết âm lịch)	270.550.000	58.000.000	156.800.000	485.350.000
6	BHXH trả thay lương	63.573.581	-	-	63.573.581
7	Trích nộp các loại BHXH	1.158.271.390	319.829.344	665.168.599	2.143.269.333
	Tổng	5.629.665.620	.639.126.290	3.437.323.428	10.706.115.338

Số liệu về thu nhập các khu vực: ĐVT: đ/người

TT	Thu nhập chung và các khối	Hà Nội	Đà Nẵng	Bình Dương
1	Thu nhập bình quân	7.441.260	6.864.163	8.109.823
2	Thu nhập bình quân khối GV	7.509.621	8.062.061	9.069.732
3	Thu nhập bình quân khối PV	7.327.533	4.588.156	6.649.090

So sánh với cùng kỳ năm 2019 (%):

TT	Thu nhập chung và các khối	Hà Nội	Đà Nẵng	Bình Dương
1	Thu nhập bình quân	85,2	78,8	98,6
2	Thu nhập bình quân khối GV	83,4	77,6	95,7
3	Thu nhập bình quân khối PV	88,7	78,9	103,4

3.2. Về công tác cán bộ:

Thực hiện quy trình bổ nhiệm một Phó Giám đốc Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Phía Nam.

Trình Tổng công ty Đường sắt Việt Nam xin chủ trương bổ nhiệm một Phó Hiệu trưởng nội chính.

3.3. Đánh giá chung về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động:

- Tại Trụ sở chính Long Biên và Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng người lao động vẫn có việc làm song do ảnh hưởng của dịch COVID thực hiện giãn cách xã hội và tình hình kinh phí khó khăn, nên chỉ chi trả 80% lương cho một bộ phận người lao động tại các phòng chuyên môn. Tại Phân hiệu phía Nam và khối giảng viên vẫn trả đủ lương cơ bản và phụ cấp đúng lớp theo quy định.

- Các chế độ chính sách về nâng lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các quyền lợi khác đều thực hiện đầy đủ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ 6 tháng đầu năm 2020: Toàn trường có 70 lượt người được học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, Trong đó: bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: 61 lượt người; nghiên cứu sinh 01 người, cao học 06 người, thực tế hiện trường 01 người, đại học 01 người.

- Công tác bố trí lao động và tinh giảm lao động: từ tháng 5 năm 2020 thực hiện thay đổi chế độ làm việc của Phòng Công tác HSSV, điều động nhân viên của phòng luân phiên ra thường trực bảo vệ; các đơn vị khác có lao động dôi dư bố trí nghỉ không lương luân phiên theo tỷ lệ dôi dư được quy định tại Quy hoạch vị trí việc làm (Quyết định số 311/QĐ-CĐĐS ngày 18/4/2019 về ban hành vị trí việc làm giai đoạn 2019-2023 của Trường).

Tiếp tục vận động những lao động ở thời điểm hiện tại và tương lai thiếu việc làm nghỉ chế độ thôi việc hoặc chuyển công tác khác.

4. Công tác xây dựng cơ bản.

4.1. Hạng mục dự án từ nguồn khấu hao, đầu tư XD CB năm 2019 chuyển qua:

Đơn vị tính: vnd

TT	Tên dự án	Kế hoạch	Thực hiện	Giải ngân		
				Giải ngân 6 tháng đầu năm 2019	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến nay	Số sánh kế hoạch (%)
1	Nâng cấp, cải tạo Hội trường tại Long Biên	726.888.000	704.940.249	550.895.000	550.895.000	75%
2	Mở rộng hệ thống xưởng thực hành tầng 1 Nhà CNC	705.802.000	673.573.480	150.000.000	150.000.000	21%
3	Cải tạo nâng cấp Nhà xưởng cơ khí tại Phân hiệu phía Nam	499.273.732	470.278.166	0	0	0%
	Cộng	1.931.963.732	1.848.791.895	700.000.000	700.000.000	

4.2. Về nguồn vốn đầu tư phát triển và DTSC chống xuống cấp năm 2020:

Đơn vị tính: vnd

TT	Nguồn vốn/ Tên dự án	Kế hoạch	Thực hiện	Giải ngân
A	Vốn đầu tư phát triển năm 2020	5.600.000.000		
1	Mở rộng khu nhà Hiệu bộ làm Trung tâm thí nghiệm, kiểm định vật liệu, thiết bị, kết cấu công trình GTĐS	5.100,000,000	Đã trình TCT chờ phê duyệt	
2	Trang bị bàn ghế tại Hội trường	410,000,000		
3	Bổ sung máy ĐHKK tại Hội trường	90,000,000		
B	DTSC (vốn thường xuyên & tự cân đối)	1.550.000.000	Đang thực hiện	
1	Hà Nội	1.100.000.000		
2	Phân hiệu CĐĐS phía nam	250.000.000		
3	Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng	200.000.000		

5. Công tác tài chính: (Có báo cáo kèm theo)

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020.

1. Công tác tuyển sinh, đào tạo và Hợp tác quốc tế

- Thực hiện ký hợp đồng đào tạo với Tổng công ty ĐSVN. Tổ chức triển khai và đẩy mạnh công tác tổ chức tuyển sinh 2020 theo kế hoạch đã được duyệt. Tổ chức các lớp đào tạo mới; đào tạo liên thông; Bồi dưỡng nghiệp vụ theo kế hoạch;

- Tổ chức đào tạo các nghề về đường sắt đô thị tuyến Nhôn-Ga Hà Nội và tuyến đường sắt đô thị số 1 Bến Thành-Suối Tiên;

- Tổng kết năm học 2019-2020; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021;

- Tiếp tục triển khai hợp tác về đào tạo chuyên ngành đường sắt với các đối tác Đức, Nhật Bản theo thỏa thuận đã ký kết.

2. Công tác bảo đảm chất lượng đào tạo

- Tiếp tục thực hiện phương án nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và nâng cao chất lượng đào tạo; Hoàn thiện xây dựng hệ thống quy trình tự đảm bảo chất lượng;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức giảng dạy của giảng viên, việc chấp hành nội quy, quy chế của học sinh, sinh viên, học viên;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh sinh viên để người học yêu tâm học tập, yêu ngành, yêu nghề;

- Hoàn thiện nội dung các chương trình đào tạo, giáo trình đường sắt đô thị cho Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội (Hà Nội Metro) và Công ty TNHH MTV đường sắt đô thị số 1 (Sài Gòn Metro).

- Hoàn thiện xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho 03 nghề: Lái tàu đường sắt; Điều hành chạy tàu hỏa; Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt; Chuẩn đầu ra cho nghề Thông tin tín hiệu Đường sắt theo đặt hàng của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

3. Về thực hiện chế độ chính sách; quy chế nội bộ; công tác tổ chức, cán bộ; lao động, tiền lương:

- Thực hiện thủ tục trình tự bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Phân hiệu CĐ ĐSPN.

- Triển khai thực hiện việc bổ nhiệm ngạch và chuyển xếp lương cho giảng viên khi có chấp thuận của Tổng công ty ĐSVN;

- Ban hành 2 quy chế nội bộ (sửa đổi bổ sung năm 2020): Chế độ làm việc của giảng viên; Quy định về đào tạo bồi dưỡng cán bộ.

- Sửa đổi bổ sung quy chế về Quy hoạch, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ.

4. Công tác sử dụng tài sản; Đầu tư xây dựng:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành các dự án sử dụng nguồn vốn của Công ty mẹ - Tổng công ty Đường sắt Việt Nam năm 2019 chuyển sang;

- Triển khai thực hiện các dự án sau khi được Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phê duyệt vốn của Công ty mẹ TCT ĐSVN và nguồn chi thường xuyên, tự cân đối năm 2020:

ĐVT: đồng

TT	Nguồn vốn/ Tên dự án	Kế hoạch	Thực hiện	Giải ngân
A	Vốn đầu tư phát triển năm 2020	5.600.000.000		

1	Mở rộng khu nhà Hiệu bộ làm Trung tâm thí nghiệm, kiểm định vật liệu, thiết bị, kết cấu công trình GTĐS	5.100,000,000	Đã trình TCT chờ phê duyệt
2	Trang bị bàn ghế tại Hội trường	410,000,000	
3	Bổ sung máy ĐHKK tại Hội trường	90,000,000	
B	Duy tu sửa chữa (vốn thường xuyên và tự cân đối)	1.550.000.000	Đang thực hiện
1	Hà Nội	1.100.000.000	
2	Phân hiệu CĐĐS phía Nam	250.000.000	
3	Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng	200.000.000	
	TỔNG CỘNG A+B	7.150.000.000	

5. Công tác tài chính (Báo cáo kèm theo)

III. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện nghị quyết Hội đồng trường:

Hoàn thành các nhiệm vụ, kế hoạch công tác đã đề ra.

Đảm bảo các quyền lợi và chế độ hợp pháp cho người lao động phù hợp với tình hình thực tế của trường và xã hội.

IV. Một số nội dung khác liên quan đến hoạt động của Hội đồng Trường

Trên cơ sở các báo cáo quý của chuyên môn gửi Hội đồng trường, đề nghị Hội đồng Trường cần có báo cáo riêng về kết quả hoạt động của Hội đồng trường theo từng quý;

Nội dung Nghị quyết của Hội đồng trường cần bám sát theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường phù hợp với tình hình từng giai đoạn của trường.

Trên đây là báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm 2020 và dự kiến công tác trọng tâm của Trường trong 6 tháng cuối năm 2020.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu, Hội đồng Trường;
- Các đơn vị trong trường (t/h);
- Lưu: TCHC, VT.



Bùi Hoài Nam